

Bản án số: **154/2018/HS-PT**
Ngày: 20-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Sơn

Các Thẩm phán:

Bà Lê Thị Ngọc Hà

Ông Đặng Kim Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Ba – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Thái Văn Đoàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, mở phiên tòa để xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 174/2018/TLPT-HS ngày 12 tháng 3 năm 2018 đối với các bị cáo Nguyễn Văn T và Võ Trung K do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 07/2018/HSST ngày 30/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo:

1. NGUYỄN VĂN T - sinh ngày 15 tháng 11 năm 1997 tại Quảng Nam; Nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T3 và bà Đào Thị H1; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 10/7/2017. Có mặt.

2. VÕ TRUNG K - sinh ngày 29 tháng 9 năm 2001 tại Quảng Nam (Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 15 tuổi 9 tháng 08 ngày); Nơi cư trú: Tổ 1X, thôn Q, xã B, huyện T1, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Trung H2 và bà Thái Thị V; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 26/10/2017. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Võ Trung K: Ông **Võ Trung H2** - sinh năm 1981; nơi cư trú: Tổ 1X, thôn Q, xã B, huyện T1, tỉnh Quảng Nam là bố của bị cáo. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Võ Trung K:

Bà Trần Thị Thùy V - Luật sư cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý thành phố Đà Nẵng bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của Tòa án. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 6.2017 đến ngày 09.7.2017, các bị cáo Nguyễn Văn T và Võ Trung K cùng nhiều bị cáo khác là Nguyễn Đình T1, Phạm Phú Q, Võ Gia M, Đoàn Văn T3, Lê Văn H, Phạm Phúc Đ cùng nhau thực hiện nhiều vụ cướp giật tài sản trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 21^h00' ngày 25.6.2017, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter BKS 92M1-173.XX (xe của Phạm Phúc Đ) chở Phạm Phúc Đ và Lê Văn H đi trên đường tìm người sơ hở để cướp giật tài sản. Khi đến khu vực trước số nhà 26 đường N (thuộc phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng), phát hiện anh Lê Song H3 điều khiển xe máy chở chị Huỳnh Thị M (trú tổ 5X, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng), chị Mai đang ôm một túi ni lông màu đen trước bụng bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6plus màu vàng, 01 điện thoại di động hiệu Mobistar màu trắng và 400.000đ, T điều khiển xe áp sát để Đ ngồi sau giật túi ni lông của chị Mai rồi tăng ga tẩu thoát. Sau khi lấy được tài sản, T và Đ mang điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus bán cho cửa hàng Tân Thịnh (Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam, do anh Võ Viết T làm chủ) được 5.500.000đ, Cơ quan công an quận N, thành phố Đà Nẵng đã thu hồi điện thoại trả lại cho người bị hại nhưng do tài sản hư hỏng, không còn sử dụng được nên chị Mai không nhận, yêu cầu bồi thường theo giá trị bị chiếm đoạt. Các tài sản khác chị Mai không yêu cầu bồi thường.

Theo kết luận định giá tài sản số 197/HĐ ĐGTSTTHS ngày 25.10.2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đà Nẵng kết luận: điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus màu vàng trị giá 6.700.000đ; điện thoại di động hiệu Mobistar màu trắng trị giá 232.000đ.

Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 7.332.000đ.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 22^h00' ngày 05.7.2017, Nguyễn Đình T1 điều khiển xe mô tô hiệu Wave BKS 92M1-147.XX (xe do ông Nguyễn Văn T3 - bố ruột Nguyễn Văn T đứng tên chủ sở hữu) chở Nguyễn Văn T đi trên đường tìm người sơ hở để cướp giật tài sản. Khi đến trước khách sạn NM (đường A, phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng), phát hiện chị Võ Thị Lệ D (Trú tổ Y, Thị trấn S, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi) đi bộ trên đường, tay cầm 1 chiếc ví bên trong có 11.000.000đ và 01 điện thoại di động hiệu Oppo F1S màu hồng, Nguyễn Đình T1 điều khiển xe áp sát để Nguyễn Văn T ngồi sau giật ví của chị Diệu rồi tăng ga tẩu thoát. Cơ quan điều tra đã thu hồi điện thoại di động hiệu

Oppo F1S trả lại cho chị Diệu.

Theo kết luận định giá tài sản số 42/HĐĐGTS ngày 14.7.2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng kết luận: điện thoại di động hiệu Oppo F1S màu hồng có trị giá 5.520.000đ;

Theo lời khai bị hại, ví màu hồng trị giá 100.000đ.

Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 17.120.000đ.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 23^h00' ngày 06.7.2017, Nguyễn Đình T1 điều khiển xe mô tô hiệu Wave BKS 92M1-147.XX chở Võ Trung K đi trên đường tìm người sơ hở để cướp giật tài sản. Khi đến khu vực ngã tư đường N - L (phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng), phát hiện anh Nguyễn Hữu Đ1 (trú thôn Đ, xã V, huyện T, thành phố Hà Nội) đang đứng bên lề đường L, trên tay cầm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus màu vàng, T1 điều khiển xe áp sát để K ngồi sau giật điện thoại của anh Đ1 rồi tăng ga tẩu thoát. Hiện cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản trả lại cho anh Đ1. Anh Đ1 không yêu cầu bồi thường gì.

Theo kết luận định giá tài sản số 42/HĐĐGTS ngày 14.7.2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận N, thành phố Đà Nẵng kết luận: điện thoại di động hiệu Iphone 6s plus màu vàng trị giá 10.220.000đ.

Vụ thứ tư: Khoảng 23^h30' ngày 08.7.2017, Nguyễn Đình T1 điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha BKS 86S-339XX (xe do anh I - trú 16/X đường H, phường P, quận N, thành phố Đà Nẵng đứng tên chủ sở hữu, cho Nguyễn Đình T1 thuê) chở Nguyễn Văn T đi trên đường tìm người sơ hở cướp giật tài sản. Khi đến khu vực trước số nhà 13 đường H (phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng), phát hiện chị Trần Thị Ngọc A (trú tổ 9X, thị trấn S, tỉnh Lào Cai) đi bộ trên đường, mang theo ví bên trong có 20.000.000đ và giấy tờ tùy thân trên vai. Nguyễn Đình T1 điều khiển xe áp sát để Nguyễn Văn T giật ví của chị A. Chị A hô hoán thì có anh Nguyễn Văn C - là nhân viên nhà hàng Tucuna ở gần đó dùng xe máy đuổi theo, T hoảng sợ vứt ví lại rồi tẩu thoát. Hiện chị A đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì.

Theo kết luận định giá tài sản số 42/HĐĐGTS ngày 14.7.2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng kết luận: Ví da nữ, màu đen đã qua sử dụng trị giá 480.000đ.

Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 20.480.000 đồng.

Như vậy, các bị cáo Nguyễn Văn T và Võ Trung K đã thực hiện 04 vụ cướp giật tài sản. Trong đó, Nguyễn Văn T trực tiếp thực hiện 03 vụ, chiếm đoạt tài sản trị giá 44.932.000đ; Võ Trung K trực tiếp thực hiện 01 vụ, chiếm đoạt tài sản trị giá 10.220.000đ.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 07/2018/HSST ngày 30/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn T căn cứ vào điểm a, d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Khoản 3 Điều 7; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

- Đối với bị cáo Võ Trung K căn cứ vào điểm a, d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Khoản 3 Điều 7; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 6 Điều 91; khoản 1 Điều 101; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Võ Trung K phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt **Nguyễn Văn T 05 (năm)** năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 10/7/2017.

Xử phạt **Võ Trung K 01 (một)** năm **03 (ba)** tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 26/10/2017.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo không có kháng cáo là Nguyễn Đình T1, Phạm Phú Q, Võ Gia M, Lê Văn H, Đoàn Văn T3, Phạm Phúc Đ. Quyết định về phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 06/02/2018 bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Ngày 05/02/2018 bị cáo Võ Trung K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu quan điểm, đề nghị bác kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn T, Võ Trung K, giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với các bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Võ Trung K là chưa chính xác, cần điều chỉnh theo khoản 2 Điều 101.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Võ Trung K đề nghị: Giảm nhẹ mức án cho bị cáo và có thể cho bị cáo được hưởng án treo. Lý do, lúc phạm tội bị cáo dưới 16 tuổi, phạm tội lần đầu và bị rủ rê lôi kéo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa hôm nay. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm, xét thấy:

Bản án số 07/2018/HSST ngày 30/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử các bị cáo Nguyễn Văn T, Võ Trung K về tội “Cướp giật tài

sản” theo Điều 136 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng: Lợi dụng ban đêm trời tối, Nguyễn Đình T1, Nguyễn Văn T và đồng bọn dùng xe máy chở nhau thấy phụ nữ ở khu vực vắng thì cướp giật tài sản. Nguyễn Văn T tham gia 3 vụ cướp giật tài sản, trong đó: Trực tiếp giật tài sản 02 lần và 01 lần điều khiển xe máy để Phạm Phúc Đ giật tài sản. Võ Trung K tham gia 01 lần do Nguyễn Đình T1 chở, K ngồi sau giật điện thoại Iphone 6s plus của anh Nguyễn Hữu Đ1, trú tại Hà Nội. Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ điểm a, d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự năm 1999 để xét xử các bị cáo là đúng đắn. Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá đúng tính chất rất nghiêm trọng hành vi phạm tội của các bị cáo; Áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 cho các bị cáo cùng đặc điểm nhân thân, lúc phạm tội Võ Trung K ở độ tuổi 15 tuổi 9 tháng 8 ngày; Tuyên xử Nguyễn Văn T mức án 5 năm tù, Võ Trung K mức án 01 năm 03 tháng tù là thỏa đáng, không nặng.

Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy: Nội dung kháng cáo xin giảm án của các bị cáo Nguyễn Văn T, Võ Trung K không có cơ sở để chấp nhận. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn T, Võ Trung K. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Võ Trung K phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 - xử phạt:

Nguyễn Văn T 05 (Năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/7/2017.

Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 91; khoản 2 Điều 101; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 - xử phạt:

Võ Trung K 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/10/2017.

2. Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Nguyễn Văn T, Võ Trung K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND TP Đà Nẵng;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Công an TP Đà Nẵng;
- Cục THA dân sự TP Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP Đà Nẵng;
- Trại tạm giam CATP Đà Nẵng;
- Bị cáo (qua trại giam);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu văn thư;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm Phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Phạm Bá Sơn